TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN LẠC** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/2018/QĐST-HNGĐ	*Tân Lạc, ngày 08 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 70/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Hà Văn D**, sinh năm 1985; địa chỉ: Xóm H, xã B, huyện T, tỉnh Hoà Bình.

Bị đơn: Chị **Bùi Thị T**, sinh năm 1985; địa chỉ: Xóm H, xã B, huyện T, tỉnh Hoà Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hà Văn D và chị Bùi Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Văn D và chị Bùi Thị T thuận tình ly hôn nhau.

2.2. Về con chung: Anh Hà Văn D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con là Hà Duy K, sinh ngày 06/10/2014; chị Bùi Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con là Hà Thị Huyền Tr, sinh ngày 17/01/2009; anh Hà Văn D và chị Bùi Thị T chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh Hà Văn D và chị Bùi Thị T có quyền thăm nom con mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2.4. Về án phí: Anh Hà Văn D tự nguyện nộp cả 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Được trừ vào số tiền anh Hà Văn D đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0004720 ngày 10/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc; anh D được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- THADS huyện Tân Lạc;
- UBND xã B, huyện Tân Lạc (ĐKKH ngày 23/9/2008);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Văn Mạnh